

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2014/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án Nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 166/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ về phát triển thị trường vốn an toàn, minh bạch, bền vững nhằm ổn định kinh tế vĩ mô, huy động nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án Nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam (sau đây gọi là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo xây dựng Đề án

- Quán triệt và thực hiện đúng quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ và các Quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về hội nhập kinh tế quốc tế, cơ cấu lại nền kinh tế và thị trường tài chính, phát triển thị trường vốn, thị trường chứng khoán;

- Việc nâng hạng thị trường chứng khoán cần có giải pháp tổng thể chung của toàn hệ thống. Các giải pháp nâng hạng thị trường chứng khoán phải nằm trong giải pháp phát triển thị trường vốn nói chung, phù hợp với các mục tiêu trong đề án nâng cao xếp hạng tín nhiệm quốc gia và định hướng phát triển kinh tế - xã hội chung của Đảng và Nhà nước;

- Đảm bảo an toàn của hệ thống tài chính quốc gia trong quá trình thực hiện các giải pháp nâng hạng thị trường chứng khoán; việc nâng hạng thị trường chứng khoán phải gắn liền với các giải pháp, chính sách phù hợp để đảm bảo phát triển an toàn, ổn định thị trường chứng khoán.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

Góp phần thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển thị trường chứng khoán thành kênh huy động vốn trung và dài hạn quan trọng cho sự phát triển kinh tế, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, tăng cường hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế.

b) Mục tiêu cụ thể

- Mục tiêu ngắn hạn: đáp ứng đầy đủ tiêu chí nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp của FTSE Russell trong năm 2025; duy trì xếp hạng thị trường mới nổi thứ cấp của FTSE Russell.

- Mục tiêu dài hạn: đáp ứng các tiêu chí nâng hạng lên thị trường mới nổi của MSCI và thị trường mới nổi bậc cao của FTSE Russell từ nay đến năm 2030.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhóm các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện mục tiêu ngắn hạn

a) Nhóm nhiệm vụ, giải pháp để đáp ứng tiêu chí nâng hạng thị trường mới nổi thứ cấp của FTSE Russell:

- Giải quyết vấn đề "Yêu cầu ứng trước tiền mua chứng khoán" nhằm tháo gỡ rào cản yêu cầu ký quỹ trước khi giao dịch đối với nhà đầu tư nước ngoài trong thời gian chưa triển khai cơ chế Đối tác bù trừ trung tâm (CCP) cho thị trường chứng khoán cơ sở Việt Nam.

- Minh bạch thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa trong các lĩnh vực, tạo điều kiện tiếp cận thông tin bình đẳng cho các nhà đầu tư nước ngoài.

b) Nhóm nhiệm vụ, giải pháp duy trì xếp hạng trong ngắn hạn:

- Đơn giản hóa thủ tục trong đăng ký, mở tài khoản cho nhà đầu tư nước ngoài, tạo thuận lợi và giảm thủ tục hồ sơ mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp.

- Tăng cường hệ thống thông tin giữa ngân hàng lưu ký và công ty chứng khoán phục vụ cho hoạt động giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư (STP).

- Triển khai cơ chế tài khoản giao dịch tổng (OTA).

- Đề xuất giải pháp ổn định thị trường ngoại hối nhằm ứng phó với biến động của dòng vốn đầu tư nước ngoài.

- Tăng cường năng lực hệ thống giao dịch, thanh toán đáp ứng khối lượng giao dịch lớn.

- Tăng cường năng lực quản lý giám sát cho cơ quan quản lý thị trường chứng khoán (Ủy ban Chứng khoán Nhà nước) về nhân sự, nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin phục vụ quản lý giám sát. Đẩy mạnh phối hợp trong nội ngành chứng khoán và phối hợp liên ngành giữa Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bộ Công an trong giám sát hoạt động trên thị trường chứng khoán để hỗ trợ tốt hơn công tác quản lý của mỗi ngành, nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm, đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống.

2. Nhóm các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện mục tiêu dài hạn

a) Nhóm nhiệm vụ, giải pháp để đáp ứng tiêu chí nâng hạng thị trường mới nổi bậc cao của FTSE Russell, thị trường mới nổi của MSCI:

- Rà soát quy định pháp luật về tỷ lệ sở hữu nước ngoài để tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và đưa ra khỏi danh mục những ngành nghề không cần thiết hạn chế về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

- Phát triển hạ tầng thanh toán, bù trừ tiên tiến đáp ứng cơ chế thanh toán giao dịch không yêu cầu ký quỹ 100%, cơ chế Đối tác Bù trừ Trung tâm (CCP).

- Nghiên cứu, áp dụng có lộ trình cho phép vay và cho vay chứng khoán, bán khống có kiểm soát thông qua cơ chế bán chứng khoán chờ về, giao dịch trong ngày.

- Phát triển thị trường ngoại hối, cho phép triển khai các công cụ phòng ngừa rủi ro trên thị trường ngoại hối đối với hoạt động đầu tư gián tiếp.

- Ổn định chính sách tài chính vĩ mô thông qua tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa chính sách tài khóa, tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác để giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô.

b) Nhóm các nhiệm vụ, giải pháp duy trì xếp hạng trong dài hạn:

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan quản lý về ngoại hối, quản lý thị trường chứng khoán trong việc giám sát thường xuyên tình hình luân chuyển của dòng vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài.

- Tiếp tục hiện đại hóa hệ thống giao dịch và hệ thống thanh toán giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán, tăng cường năng lực hệ thống giao dịch để đáp ứng khối lượng giao dịch lớn. Nghiên cứu từng bước ứng dụng công nghệ mới cho hoạt động của thị trường chứng khoán.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách và quy định pháp luật trong quản lý giám sát, đảm bảo an ninh, an toàn cho thị trường chứng khoán, hệ thống tài chính.

c) Nhóm các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ về dài hạn:

- Tăng cường tính thanh khoản cho thị trường, triển khai các loại lệnh, cơ chế giao dịch mới trên thị trường cổ phiếu, đặc biệt là các loại lệnh phù hợp với nhu cầu của các nhà đầu tư. Phát triển hệ thống các nhà tạo lập thị trường theo thông lệ quốc tế.

- Nâng cao tính minh bạch trên thị trường chứng khoán: Tăng cường kiểm tra chất lượng hoạt động của các đơn vị kiểm toán, kiểm toán viên; triển khai Đề án áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế, khuyến khích các doanh nghiệp niêm yết có quy mô lớn thực hiện công bố báo cáo tài chính theo chuẩn báo cáo tài chính quốc tế (IFRS); tăng cường quản trị công ty theo tiêu chuẩn của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) cho các công ty đại chúng.

- Phát triển, đa dạng hóa, cơ cấu lại cơ sở nhà đầu tư: Tăng cường đào tạo, phổ biến kiến thức cho nhà đầu tư trong nước; khuyến khích nhà đầu tư cá nhân đầu tư thông qua định chế đầu tư chuyên nghiệp (quỹ đầu tư chứng khoán) hướng tới phát triển các nhà đầu tư tổ chức, quỹ đầu tư, đảm bảo thị trường chứng khoán phát triển cân bằng, ổn định.

- Đa dạng hóa cơ sở hàng hóa cho thị trường: Nghiên cứu triển khai các sản phẩm mới như trái phiếu cho phát triển cơ sở hạ tầng, trái phiếu xanh, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng tương lai mới, các loại sản phẩm cấu trúc, các loại chứng chỉ lưu ký, các loại chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán mới, các công cụ tài chính xanh... phù hợp với trình độ phát triển của thị trường. Cải tiến chất lượng chỉ số hiện hành, đa dạng hóa chỉ số, phát triển thêm các chỉ số cơ sở làm tài sản cơ sở cho thị trường chứng khoán phái sinh.

(Chi tiết về các nhiệm vụ và giải pháp được thể hiện tại Phụ lục kèm theo Quyết định phê duyệt Đề án này).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Tài chính

a) Chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện Đề án; xây dựng kế hoạch, lộ trình, và chỉ đạo, giám sát thực hiện Đề án; tổ chức đánh giá việc thực hiện; kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét điều chỉnh, bổ sung Đề án này để đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

b) Thường xuyên nắm bắt kiến nghị, ghi nhận và có giải pháp tháo gỡ các khó khăn liên quan đến lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán của nhà đầu tư nước ngoài khi đầu tư tại Việt Nam. Thực hiện các chương trình xúc tiến đầu tư nhằm tăng cường hình ảnh của thị trường chứng khoán Việt Nam với cộng đồng đầu tư toàn cầu, các nhà đầu tư tổ chức lớn trên thế giới. Tranh thủ sự ủng hộ của nhà đầu tư nước ngoài về mục tiêu nâng hạng thị trường chứng khoán của Việt Nam.

c) Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tăng cường trao đổi thông tin giám sát luồng vốn giữa thị trường chứng khoán và thị trường tiền tệ, nguồn vốn đầu tư nước ngoài.

d) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan rà soát, tăng khả năng tiếp cận của nhà đầu tư nước ngoài đối với các ngành nghề hiện đang hạn chế tiếp cận về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

đ) Chỉ đạo các đơn vị thực hiện:

- Chỉ đạo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, các Sở Giao dịch Chứng khoán nâng cao năng lực quản lý, giám sát, nâng cao hiệu quả giám sát giao dịch và đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát thị trường để kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể tham gia thị trường; phối hợp với các cơ quan chức năng trong đảm bảo an ninh an toàn hoạt động của thị trường chứng khoán, phòng ngừa, ngăn chặn các rủi ro, nguy cơ về an ninh, an toàn, về tội phạm trên thị trường chứng khoán.

- Chỉ đạo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, các Sở Giao dịch Chứng khoán, và Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam phát triển cơ sở hạ tầng về giao dịch, thanh toán, bù trừ tiên tiến; có biện pháp đảm bảo hệ thống giao dịch, hệ thống lưu ký, thanh toán giao dịch chứng khoán vận hành thông suốt, an toàn, đáp ứng yêu cầu gia tăng giao dịch khi nâng hạng thị trường chứng khoán.

e) Theo dõi dòng vốn đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam; tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin với các cơ quan quản lý liên quan, ứng phó với các biến động về dòng vốn đầu tư có thể gây tác động tới thị trường chứng khoán.

g) Phối hợp với các cơ quan truyền thông, tăng cường cung cấp thông tin cho công chúng, tuyên truyền các chủ trương, chính sách về chứng khoán và thị trường chứng khoán, bao gồm triển khai các giải pháp nâng hạng thị trường chứng khoán.

2. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

a) Phối hợp với Bộ Tài chính rà soát, đề xuất sửa đổi bổ sung các quy định pháp lý, nghiệp vụ trong lĩnh vực ngân hàng (nếu cần thiết) để đảm bảo có đầy đủ cơ sở pháp lý cho các ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tham gia cung cấp dịch vụ bù trừ thanh toán cho các giao dịch chứng khoán.

b) Nghiên cứu việc đơn giản hóa hồ sơ, trình tự, thủ tục mở và sử dụng tài khoản thanh toán, tài khoản vốn đầu tư gián tiếp cho nhà đầu tư nước ngoài thực hiện hoạt động đầu tư gián tiếp tại Việt Nam, tạo điều kiện cho nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản dễ dàng và thuận lợi, qua đó thu hút hơn nữa dòng vốn đầu tư vào Việt Nam.

c) Nghiên cứu và có phương án phòng ngừa tác động của các dòng vốn đầu tư nước ngoài lớn vào, ra thị trường chứng khoán đối với thị trường ngoại hối.

d) Phối hợp với Bộ Tài chính (Ủy ban Chứng khoán Nhà nước) để xử lý những vướng mắc trong việc các ngân hàng lưu ký cung cấp các tiện ích, dịch vụ cho nhà đầu tư nước ngoài; nghiên cứu mở rộng các công cụ tài chính theo lộ trình phù hợp để các tổ chức tài chính, các nhà đầu tư tổ chức nước ngoài có cơ sở thực hiện các nghiệp vụ phòng ngừa rủi ro, góp phần phát triển hệ thống tài chính đầy đủ.

3. Bộ Công an

a) Phối hợp với Bộ Tài chính trong đảm bảo an ninh an toàn hoạt động của thị trường chứng khoán, phòng ngừa, ngăn chặn các rủi ro, nguy cơ về an ninh, an toàn, về tội phạm trên thị trường chứng khoán.

b) Phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong phòng ngừa nguy cơ về rửa tiền, tội phạm mạng, tội phạm có tính chất xuyên biên giới có liên quan đến thị trường chứng khoán Việt Nam.

4. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phối hợp với Bộ Tài chính và cơ quan liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật có trách nhiệm chỉ đạo, tham gia thực hiện các nội dung có liên quan của Đề án này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước, nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTT (2b).



**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Hồ Đức Phúc